

PHỤ LỤC 03/BC

MẪU BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG CUNG CẤP DỊCH VỤ KIỂM TOÁN QUA BIÊN GIỚI

(Ban hành kèm theo Thông tư số 40/2020/TT-BTC ngày 15/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán qua biên giới

(Giai đoạn 06 tháng từ ngày...../...../..... đến ngày...../...../.....)

Kính gửi: Bộ Tài chính

Thực hiện quy định của Thông tư số 40/2020/TT-BTC ngày 15/5/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ báo cáo trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán độc lập tại Nghị định số 174/2016/NĐ-CP ngày 30/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật kế toán và Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật kiểm toán độc lập, (tên doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài) báo cáo tình hình thực hiện hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán qua biên giới như sau:

1. (Tên doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài) có Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán qua biên giới tại Việt Nam (số) do (tên cơ quan cấp) cấp (ngày/tháng/năm) hiện đang liên danh với:

(1) (Tên doanh nghiệp kiểm toán tại Việt Nam) theo Hợp đồng liên danh (số) (ngày/tháng/năm)

(Tên doanh nghiệp kiểm toán tại Việt Nam) đang hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc giấy tờ khác có giá trị tương đương (số) do (tên cơ quan cấp) cấp (ngày/tháng/năm). Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán (số) cấp lần đầu (ngày/tháng/năm) (điều chỉnh (lần thứ) (ngày/tháng/năm)).

(2) (Tên doanh nghiệp kiểm toán tại Việt Nam) theo Hợp đồng liên danh (số) (ngày/tháng/năm)

(Tên doanh nghiệp kiểm toán tại Việt Nam) đang hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc giấy tờ khác có giá trị tương đương (số) do (tên cơ quan cấp) cấp (ngày/tháng/năm). Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán (số) cấp lần đầu (ngày/tháng/năm) (điều chỉnh (lần thứ) (ngày/tháng/năm)).

...

2. Danh sách kiểm toán viên hành nghề của (tên doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài):

Số TT	Họ và tên kiểm toán viên hành nghề	Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán		Thời hạn Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán	
		Số	Ngày cấp	Từ ngày	Đến ngày
1	2	3	4	5	6

3. Danh sách hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán qua biên giới giao kết trong giai đoạn 06 tháng từ ngày .../.../... đến ngày .../.../...

Số TT	Tên hợp đồng	Số hợp đồng	Ngày ký hợp đồng	Kiểm toán viên hành nghề được giao phụ trách phần việc thuộc trách nhiệm của mỗi bên	
				Họ và tên	Đơn vị
1	2	3	4	5	6
1	Hợp đồng đã hoàn thành				
1.1					
1.2					
...					
2	Hợp đồng đang thực hiện				
2.1					
2.2					
...					

4. Về việc chấp hành pháp luật Việt Nam: (Nêu cụ thể các vi phạm của doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài về kế toán, kiểm toán và các vi phạm khác và hình thức xử lý đã bị áp dụng, nếu có).

(Tên doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài) cam đoan những nội dung kê khai trên đây là trung thực và xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung báo cáo này./.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
(Ký tên, ghi rõ họ và tên và đóng dấu)

Nguồn: Thông tư 40/2020/TT-BTC